

Bệnh viện Nội tiết Trung ương

**Kết quả phẫu thuật nội soi điều trị
bướu đa nhân 2 thùy lành tính**

**TS Trần Ngọc Lương
Ths Phan Hoàng Hiệp**

Đặt vấn đề

- Phẫu thuật nội soi TG liên tục được khẳng định các ưu điểm, đặc biệt về mặt thẩm mỹ
- PTNS ngày càng được ứng dụng rộng rãi trong điều trị các bệnh lý TG
- PTNS điều trị bướu đa nhân 2 thùy TG mới được thực hiện ở một số trung tâm
- Khó khăn nhất về chỉ định và kỹ thuật cắt toàn bộ TG
- *Mục đích: Đánh giá hiệu quả và độ an toàn của PP NS*

Đối tượng và PP nghiên cứu

- **Đối tượng**

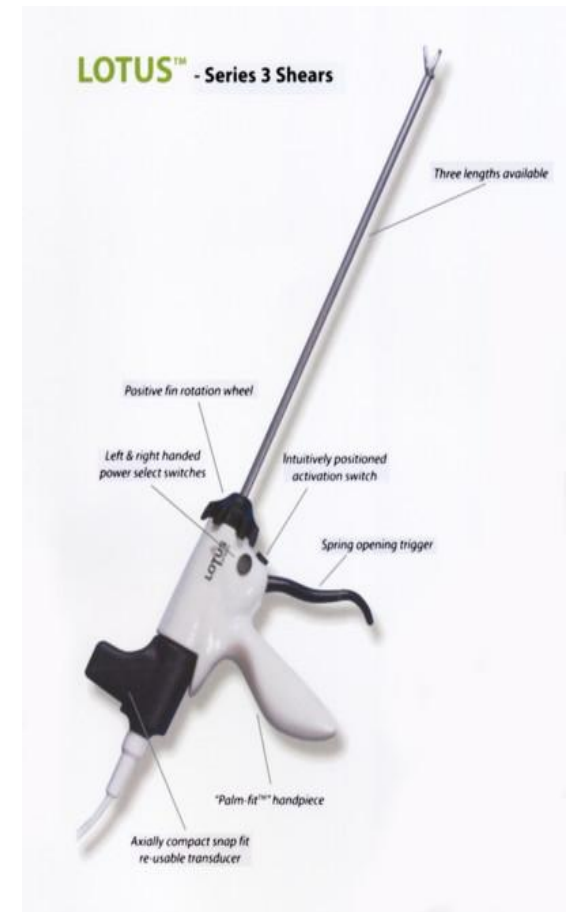
357 TH brou đa nhân 2 thuy TG l nh t nh
         5/2003      9/2012

Tu   TB $26,7 \pm 5.2$ (17-55 tu  )

339 n   (95%) v   18 nam (5%)

- **PP nghiên cứu:** M   t  , can thi  p l  m s  ng
kh  ng      ch  ng

Phương tiện nghiên cứu



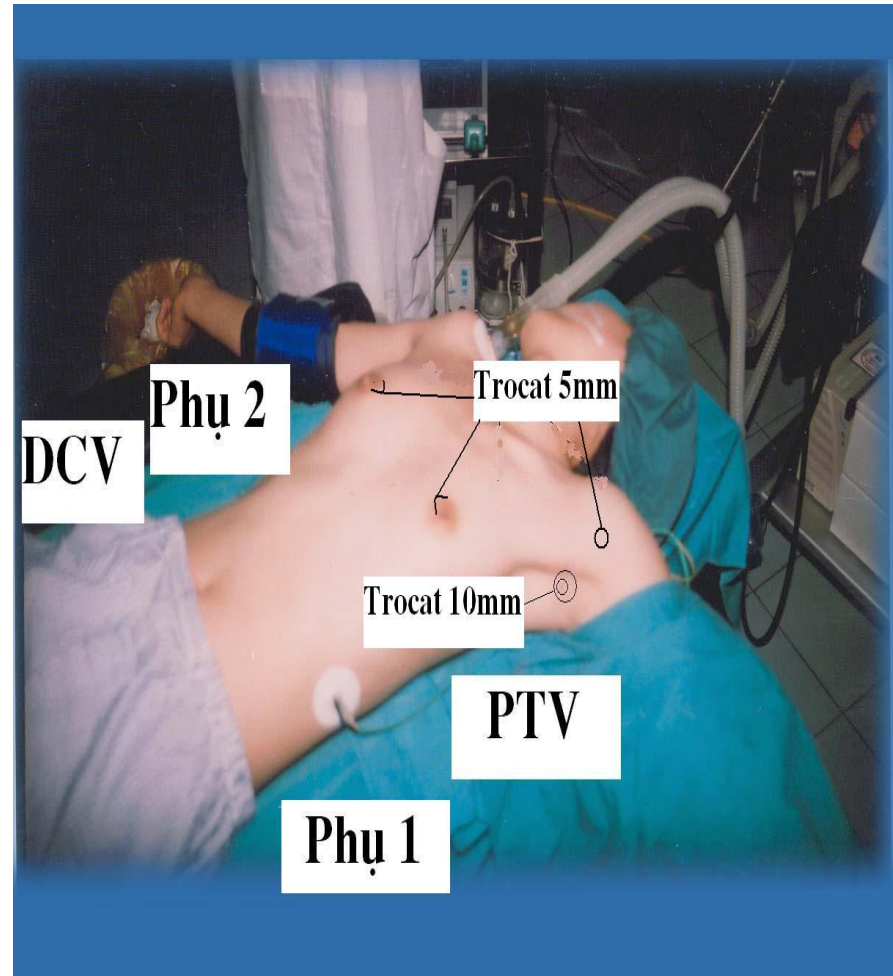
Dụng cụ nghiên cứu



Phương pháp nghiên cứu

Các bước mổ

- Thì 1: Đặt tro-ca
 - Thì 2: Tạo khoang phẫu thuật
 - Thì 3: Tách cơ vào TG
 - Thì 4: Đánh giá tổn thương, cắt thùy TG
 - Thì 5: Kiểm tra, lấy bệnh phẩm và khâu các lỗ tro-ca
- Thùy bên làm tương tự*



Kết quả và bàn luận

Phương pháp phẫu thuật

	Cắt toàn bộ TG	Cắt bán phần 2 thùy	Cắt 1 thùy lấy nhân 1 thùy
Số BN (357)	184	51	122
Tỷ lệ %	51,55	14,28	34,17

Kết quả và bàn luận

Thời gian phẫu thuật

Thời gian mổ (phút)	Ngắn nhất	Trung bình	Dài nhất
BVNT	45	60,5 ± 12,8	110
Shimizu	55	80,5	165
Park young Lai	66	96,8	185

Kết quả và bàn luận

Lượng máu mất

Lượng máu mất (ml)	Ít nhất	Trung bình	Nhiều nhất
BVNT	0	25±1,2	65
Shimizu	16	75	120
Park young Lai	22	95	135

Kết quả và bàn luận

Các tai biến trong mổ

BVNT(357BN)	Số lượng	Tỉ lệ %
Chuyển mổ mở	0	0
Chảy máu	0	0
Thủng khí quản	0	0
TT dây TKTQ	0	0
TT mạch nuôi của 1 tuyến cận giáp	2	0.056
Thủng da	0	0
Bỏng da	2	0,056

Shimizu (160BN)	Số lượng	Tỉ lệ %
Chuyển mổ mở	3	1,8
Chảy máu	5	3,13
Thủng khí quản		
TT dây TKTQ		
TT mạch nuôi tuyến cận giáp		
Thủng da		
Bỏng da		

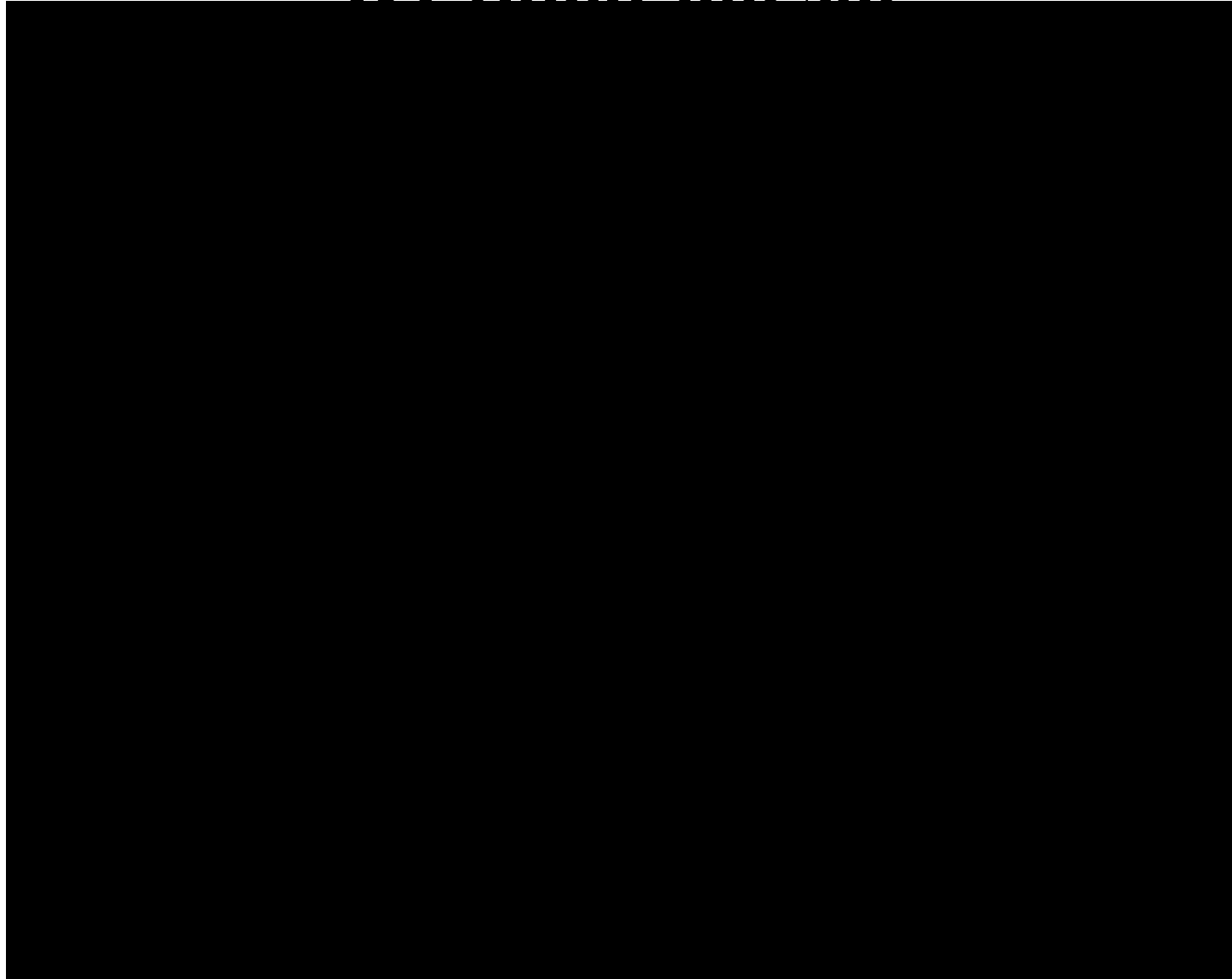
Kết quả và bàn luận

Các biến chứng sau mổ

BVNT(357BN)	Số lượng	Tỉ lệ %
Nhiễm trùng vết mổ	0	0
Hạ canxi tạm thời	7	1,96
Hạ canxi vĩnh viễn	0	0
Liệt TKTQ tạm thời	6	1,68
Liệt TKTQ vĩnh viễn	0	0

Shimizu (160BN)	Số lượng	Tỉ lệ %
Nhiễm trùng vết mổ	4	2,5
Hạ canxi tạm thời	8	5
Hạ canxi vĩnh viễn	3	1,8
Liệt TKTQ tạm thời	11	6,8
Liệt TKTQ vĩnh viễn	2	1,25

Kỹ thuật nội soi



Kết luận

- Phẫu thuật điều trị bướu đa nhân 2 thùy bằng nội soi an toàn và hiệu quả.
- Phẫu thuật tiến hành thuận lợi với đường đi vào tuyến giáp từ 2 phía nách, tạo khoang phẫu thuật bằng bơm khí CO₂
- Chỉ định PT nội soi đối với bướu đa nhân 2 thùy khi đường kính nhân nhỏ hơn 4 cm

Sẹo sau mổ nội soi



Xin tr©n trng c¶m -n

